

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-ST
Ngày 05 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Lan Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thúy Lan và ông Dương Đình Rông

- Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngô Thùy C**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 11 năm 1998; Nơi thường trú: xóm Đông Tiến, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 9/12; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Phóng và bà Ngô Thị Liên, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HSST ngày 04/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công xử phạt 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản; Tại bản án hình sự phúc thẩm số 817/2019/HSPT ngày 30/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công từ ngày 23/3/2022 cho đến nay; có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1952; Trú tại: TDP S, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

2. Chị Ngô Thị Tr, sinh năm 1990; Trú tại: TDP K, phường B, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Chị Phan Thị H, sinh năm 1977; Trú tại: Xóm T1, xã Tg, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Quang Ngh, sinh năm 1962; Trú tại: Tổ 10, phường Tr, thành

phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 2001; Trú tại: Tổ 5, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1987; Trú tại: TDP Sau, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985; Trú tại: TDP sau, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

3. Ông Phan Văn H sinh năm 1975; Trú tại: Xóm T1, xã T, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/01/2022 và ngày 20/03/2022, Công an phường L tiếp nhận đơn trình báo của bà Nguyễn Thị Dung, sinh năm 1952, trú tại Tổ dân phố Sau, phường L, thành phố Sông Công về việc bị kẻ gian đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, cụ thể: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 12/01/2022 bị mất 01 điện thoại Samsung Galaxy A01 màu đen và khoảng 04 giờ ngày 10/03/2022 bị mất 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng. Cơ quan Công an phường L đã tiếp nhận đơn và thu giữ 02 video ghi lại dữ liệu hình ảnh 01 nam thanh niên có hành vi trộm cắp tài sản tại nhà bà Dung vào các thời điểm nêu trên, do anh Nguyễn Văn Vinh, sinh năm 1985, trú tại Tổ dân phố Sau, phường L, thành phố Sông Công (là con trai bà Dung) cung cấp.

Ngày 7/03/2022 Công an xã Tân Quang tiếp nhận trình báo của quần chúng nhân dân về việc gia đình anh Nguyễn Văn Quyền và chị Phan Thị Hạnh ở xóm T1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công bị kẻ gian đột nhập lấy trộm 01 tivi nhãn hiệu Sony 49 inch; Ngày 13/03/2022, Công an phường Bách Quang tiếp nhận đơn trình báo của chị Ngô Thị Trang, sinh năm 1990, trú tại tổ dân phố Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, về việc bị mất trộm số tiền 4.000.000đ và thu giữ 02 file video ghi hình ảnh đối tượng nghi thực hiện hành vi trộm cắp.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Ngô Thùy C là người đã thực hiện hành vi trộm cắp và C khai nhận:

Do không có việc làm, không có thu nhập, cần tiền chi tiêu cá nhân nên từ tháng 10/2021 đến ngày 12/3/2022, C nhiều lần lén lút vào nhà của bà Nguyễn Thị Dung ở TDP Sau, phường L, thành phố Sông Công, của chị Phan Thị Hạnh ở xóm T1, xã Tân Quang và của chị Ngô Thị Trang ở tổ dân phố Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13 giờ ngày 15/10/2021, do biết bà Nguyễn Thị Dung (sinh năm 1952, trú tại TDP Sau, phường L, thành phố Sông Công) đã già yếu và ở một mình nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Để

thực hiện ý định trên, C đi từ phía sau nhà bà Dung trèo lên tầng hai, đi theo cầu thang xuống phòng khách nhà bà Dung. Tại đây, C phát hiện tại vị trí đầu giường có 01 chiếc điện thoại, nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh đen. C đã lén lút lấy chiếc điện thoại trên, bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi ra theo đường cũ ra ngoài. Sau đó, C mang chiếc điện thoại trộm cắp được ở trên bán tại một cửa hàng mua bán điện thoại tại khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình, được 400.000đ, sau đó C đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 2: Khoảng 16 giờ ngày 22/10/2021, với cách thức như trên, C tiếp tục lén lút vào nhà bà Nguyễn Thị Dung và đã trộm cắp được 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, nhãn hiệu A03, màu xanh đen và mang bán tại một cửa hàng tại khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình được 1.000.000đ, sau đó C đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 3: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/01/2022, do lười vào nhà bà Nguyễn Thị Dung mà C đã đột nhập trộm cắp các lần trước đã bị rào lại nên C đã trèo theo tường nhà ngang lên tầng hai, sau đó dùng tay cậy cửa vào nhà, rồi C đi xuống phòng khách và đã trộm cắp được 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh đen. C đem chiếc điện thoại trên đến bán tại một cửa hàng mua bán điện thoại tại khu công nghiệp Diêm Thụy, huyện Phú Bình, được 1.500.000đ, sau đó C đã sử dụng vào việc tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ 4: Khoảng 03 giờ ngày 10/3/2022, C trèo lên mái nhà, dỡ ngói rồi chui vào nhà bà Nguyễn Thị Dung, trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, màu hồng, ốp màu đen tại vị trí đầu giường ngủ của bà Dung. Sau đó, C đem bán chiếc điện thoại trên bán cho anh Nguyễn Văn Sang (sinh năm 2001, trú tại xã Đồng Liên, thành phố Thái Nguyên), là chủ cửa hàng Sang Store, thuộc tổ 5, phường Hương Sơn, thành phố Thái Nguyên, được 600.000đ, số tiền có được C đã chi tiêu hết.

Lần thứ 5: Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 07/3/2022, quan sát thấy nhà chị Phan Thị Hạnh, sinh năm 1977, ở xóm T1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công không có ai ở nhà, nên C nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định trên, C trèo qua tường rào, rồi đi ra phía sau nhà, rồi trèo lên theo đường ống nước đi lên mái nhà, rồi theo đường ống khói để vào trong nhà. Khi vào được trong nhà C phát hiện thấy 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony, loại 49 inch tại phòng khách, rồi C mang ra ngoài theo lối cửa chính. Sau đó, C đem bán chiếc tivi trên tại cửa hàng thu mua phế liệu của gia đình ông Lê Quang Nghĩa sinh năm 1962, thuộc Tổ 6, phường Trung Thành, thành phố Thái Nguyên, được 600.000đồng. Sau khi có được số tiền trên, C đã chi tiêu hết.

Lần thứ 6: Khoảng 16 giờ ngày 12/3/2022, C đi bộ qua nhà chị Ngô Thị Trang sinh năm 1990, thuộc tổ dân phố 3, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, quan sát thấy cổng nhà mở, không có ai trông coi nên C nảy sinh ý định lén vào nhà để trộm cắp tài sản. C đi theo hướng cổng chính vào trong nhà, quan sát thấy tại tủ kính không khóa, gần cửa có 01 chiếc ví màu trắng nên C mở ra kiểm tra thì thấy có nhiều tờ tiền mệnh giá 200.000đ và 100.000đ, tổng số tiền là

4.000.000đ. C cắt số tiền trộm cắp được vào túi quần đang mặc và để chiếc ví vào vị trí cũ, rồi đi ra khỏi nhà. Khi đi ra đến cổng nhà thì gặp bà Dương Thị Đông (sinh năm 1953, trú tại TDP Khu Yên, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, là mẹ đẻ của chị Trang), C nói với bà Đông là vào trong nhà trốn nợ, rồi tiếp tục bỏ ra ngoài cổng, rồi đi đến khu vực đường tròn Gang Thép, thành phố Thái Nguyên và tiêu xài hết số tiền đã trộm cắp được.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản do Nguyễn Ngô Thùy C trộm cắp được. Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 07/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01, màu xanh đen, dung lượng 16Gb, đã qua sử dụng ngày 15/10/2021 có giá trị 1.550.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu xanh đen, dung lượng 16Gb, đã qua sử dụng ngày 22/10/2021 có giá trị 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A01 màu xanh đen, dung lượng 16Gb, đã qua sử dụng ngày 01/12/2021 có giá trị 1.550.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s, màu hồng dung lượng 16Gb bản quốc tế, đã qua sử dụng ngày 10/3/2022 có giá trị 1.830.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS ngày 27/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Sông Công kết luận 01 tivi Sony 49 inch, màu đen, loại màn hình phẳng, đã qua sử dụng trị giá 4.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Ngô Thùy C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với đơn trình báo, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

+ Đối với chiếc tivi, nhãn hiệu Sony 49 inch, C bán cho ông Lê Quang Nghĩa, ông Nghĩa không xác định được đã mua bán chiếc tivi trên nên không có căn cứ để xác minh, thu hồi.

+ Đối với 03 chiếc điện thoại di động do C trộm cắp của bà Dụng, C không nhớ thông tin, địa chỉ cửa hàng nên không có căn cứ để thu hồi.

+ Đối với chiếc điện thoại Iphone 6s do C trộm cắp, C đã bán cho anh Nguyễn Văn Sang, anh Sang đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để thu hồi.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Ngô Thùy C chưa bồi thường được khoản nào cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 47/ CT-VKS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngô Thùy C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường theo quy định. Về trách

nhệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo nghiêm khắc để răn đe, giáo dục. Bị cáo nhất trí bồi thường theo giá trị tài sản đã được định giá.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo C về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 04 đến 05 năm tù; buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại theo giá trị tài sản được định giá, cụ thể bồi thường cho bà Nguyễn Thị Dung số tiền 6.930.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị Hạnh số tiền 4.000.000 đồng; bồi thường cho chị Ngô Thị Trang số tiền 4.000.000 đồng.

Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp Ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là không oan, đúng người, đúng tội.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và vô cùng ăn năn hối cải, xin được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Từ giữa tháng 10/2021 đến ngày 10/03/2022, tại nhà của bà Nguyễn Thị Dung ở tổ dân phố Sau, phường L, thành phố Sông Công, Nguyễn Ngô Thùy C đã 4 lần trộm cắp tài sản gồm: 01 chiếc điện thoại, nhãn hiệu Samsung A01 màu xanh đen, có giá trị là 1.550.000đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A01, màu xanh đen, có giá trị là 1.550.000đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, nhãn hiệu A03, màu xanh đen, có giá trị là 2000.000đồng; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S, có giá trị là 1.830.000đồng của bà Nguyễn Thị Dung, tổng giá trị tài sản C chiếm đoạt của bà Dung là 6.930.000đ (*Sáu triệu chín trăm ba mươi nghìn*).

Ngày 7/03/2022, tại nhà của chị Phan Thị Hạnh ở xóm T1, xã Tân Quang, thành phố Sông Công, Nguyễn Ngô Thùy C đã trộm cắp 01 chiếc tivi nhãn hiệu Sony 49 inch, có giá trị 4000.000đ (Bốn triệu đồng).

Ngày 12/03/2022, tại nhà của chị Ngô Thị Trang ở tổ dân phố 3, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, Nguyễn Ngô Thùy C đã lén lút, trộm cắp được số tiền 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trong vụ án này là 14.930.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Nội dung điều luật như sau:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...g) Tái phạm nguy hiểm....”

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhiều lần vi phạm pháp luật đã bị xét xử nhưng không chịu tu dưỡng và rèn luyện bản thân nên vẫn cố tình thực hiện để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Vì vậy cần có mức hình phạt phù hợp để giáo dục bị cáo nói riêng đồng thời góp phần ngăn ngừa, đấu tranh đối với tội phạm về xâm phạm sở hữu nói chung. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản và thu nhập nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Do tài sản không thu hồi được do đó cần buộc bị cáo bồi thường theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá. Cụ thể: buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Dung số tiền 6.930.000 đồng; bồi thường cho chị Phan Thị Hạnh số tiền 4.000.000 đồng; bồi thường cho chị Ngô Thị Trang số tiền 4.000.000 đồng.

[7] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra vụ án xác định: anh Nguyễn Văn Sang và ông Lê Quang Nghĩa là người mua tài sản nhưng không biết nguồn gốc tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 299, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngô Thùy C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Xử phạt: **Nguyễn Ngô Thùy C** 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/3/2022.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho bà Nguyễn Thị Dung số tiền 6.930.000 đồng (*Sáu triệu chín trăm ba mươi nghìn*).; bồi thường cho chị Phan Thị Hạnh số tiền 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*); bồi thường cho chị Ngô Thị Trang số tiền 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 746.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo, bị hại có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt, người có

quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Sông Công;
- Công an TP. Sông Công;
- Cơ quan THAHS TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo, người TGTG khác;
- Lưu: HS; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Lan Anh